

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Kế hoạch số 3568/KH-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân tỉnh về ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 995/SNN-NTM ngày 07 tháng 4 năm 2023 về việc tham mưu ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm theo dõi việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 (sau đây gọi tắt là Chương trình) trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Xác định mức độ đạt được theo tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể của các địa phương theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới hoặc tiêu chuẩn đánh giá quy định của nhà nước tại một thời điểm nhất định so với kế hoạch đề ra; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan và việc tổ chức thực hiện Chương trình tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia, thực hiện Chương trình; qua đó, đề xuất các giải pháp và kiến nghị trong tổ chức thực hiện và theo dõi việc thực hiện kiến nghị đã đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý.

- Phát huy những mặt tích cực, ưu điểm, thuận lợi; phát hiện những mặt còn hạn chế, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện và đề ra

những giải pháp phù hợp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm đảm bảo Chương trình thực hiện đúng mục tiêu, đúng tiến độ, đạt chất lượng thực hiện năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá phải bám sát mục tiêu, nội dung của Chương trình; bảo đảm khách quan, phản ánh trung thực, đúng thực chất, đầy đủ kết quả đạt được; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý những tồn tại, hạn chế và các vấn đề khác phát hiện sau kiểm tra, giám sát; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, không trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động kiểm tra, giám sát khác thuộc phạm vi, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung kiểm tra: Thực hiện theo điểm a mục 1 phần II Kế hoạch số 3568/KH-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát một số nội dung:

a) Xây dựng hệ thống văn bản quản lý, tổ chức, hướng dẫn thực hiện Chương trình.

b) Tình hình giao kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2023 cho các cơ quan, đơn vị và cấp trực thuộc để triển khai thực hiện Chương trình; lập, phê duyệt dự án đầu tư thực hiện Chương trình; huy động, sử dụng vốn thực hiện Chương trình và tiến độ giải ngân; tình hình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện các dự án đầu tư, nội dung, hoạt động của các dự án thành phần thuộc Chương trình; việc bố trí lồng ghép vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định (*giải ngân, thanh toán, quyết toán, nợ đọng vốn xây dựng cơ bản nếu có*).

c) Tình hình thực hiện Chương trình: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình; những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình (*Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình, kết quả xử lý các vướng mắc, khó khăn thuộc thẩm quyền và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt thẩm quyền*). Mẫu số 03 (*Mẫu báo cáo kết quả thực hiện Chương trình cấp huyện, tỉnh*); Phụ lục 01 (*Phụ biểu từ 4-9*) kèm theo Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT (*hình thức báo cáo: Bằng bản giấy hoặc bản điện tử*).

d) Kiểm tra, đánh giá theo hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn xã tiêu chí xã nông thôn mới tại các xã mục tiêu phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2023.

2. Thành phần, thời gian, địa bàn kiểm tra

a) Thành phần đoàn: Đoàn kiểm tra, giám sát, đánh giá cấp tỉnh do lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Trưởng đoàn; thành viên gồm đại diện các cơ quan, đơn vị: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Văn phòng

điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh, các sở, ngành thuộc tỉnh được phân công phụ trách tiêu chí xã nông thôn mới⁽¹⁾ và các đơn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có liên quan.

b) Thời gian kiểm tra, giám sát: Năm 2023, tổ chức 01 đợt kiểm tra, giám sát vào tháng 10 và tháng 11 năm 2023; tổ chức kiểm tra, giám sát từ 3 - 5 huyện, thành phố.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia Quyết định việc thành lập Đoàn kiểm tra, thời gian, địa điểm và tổ chức kiểm tra đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định.

3. Phương pháp kiểm tra, giám sát

- Trưởng đoàn kiểm tra nêu mục đích yêu cầu.
- Đại diện lãnh đạo đơn vị được kiểm tra trình bày tóm tắt báo cáo theo nội dung kiểm tra.
- Các đại biểu của đơn vị phát biểu bổ sung (nếu có).
- Các thành viên đoàn kiểm tra nêu vấn đề, đơn vị được kiểm tra cử đại biểu trả lời.
- Đoàn kiểm tra đề nghị cung cấp tài liệu có liên quan và kiểm tra thực tế về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.
- Trưởng đoàn đánh giá kết quả kiểm tra và có ý kiến đề nghị với địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm tra giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán kinh phí hàng năm (*kinh phí quản lý thực hiện Chương trình*) và nguồn kinh phí hợp pháp khác đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này. Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện theo quy định; chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ đoàn kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Tổng hợp chung kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện trên địa bàn tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành, cơ quan Trung ương có liên quan theo quy định.

2. Các sở, ban ngành, đơn vị có liên quan⁽²⁾

⁽¹⁾ Theo Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2022.

⁽²⁾ Các Sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Xây dựng; Giao thông vận tải; Công Thương; Giáo dục và Đào tạo; Lao động - Thương binh và Xã hội; Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Y tế; Tài nguyên và Môi trường; Tư pháp; Thông tin và Truyền thông; Nội vụ; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Cục Thống kê tỉnh; BHXH tỉnh; Liên minh HTX tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh và các Chi cục trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT được phân công phụ trách tiêu chí.

a) Các sở, ban ngành thuộc thành phần Đoàn kiểm tra, giám sát: Cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn kiểm tra theo thành phần tại điểm a mục 2 phần II Kế hoạch này.

b) Các sở, ban ngành phụ trách tiêu chí: Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan: Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã triển khai kiểm tra, giám sát, đánh giá; tổng hợp kết quả thực hiện các nội dung, tiêu chí do đơn vị mình phụ trách, gửi báo cáo đánh giá chung toàn tỉnh về lĩnh vực ngành phụ trách về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 30 tháng 9 năm 2023 để tổng hợp theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình trên địa bàn quản lý và báo cáo theo quy định gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện thu thập thông tin, số liệu, tiến độ về quá trình đầu tư, kết quả dự án và các hoạt động được giao; triển khai thực hiện các nội dung kiểm tra, giám sát Chương trình theo quy định.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo theo đúng quy định tại Kế hoạch này. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chế độ báo cáo theo quy định.

- Đối với các địa phương được lựa chọn đánh giá, kiểm tra, giám sát năm 2023: Chủ động phối hợp với Đoàn công tác của tỉnh trong quá trình giám sát tại địa phương; chỉ đạo các xã mục tiêu phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2023 chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đánh giá đạt chuẩn tiêu chí và bố trí cán bộ để làm việc trực tiếp với Đoàn công tác.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện trường hợp có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị, địa phương thông tin về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (p/h);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Thành viên BCD các CTMTQG tỉnh (đ/b);
- Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- UBND các xã, trên địa bàn tỉnh (t/h);
- VP UBND tỉnh: CVP;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX, NNTN_{NLTA}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tháp